

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC MÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bắc Mê, ngày tháng năm

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC MÊ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện Bắc Mê.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Bắc Mê năm 2021 (có Kế hoạch kèm theo).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban tổ chức – Nội vụ tỉnh;
- TTr Huyện ủy;
- TTr HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- TTr UBMTTQVN huyện;
- Lưu: VT, NV, 01.

**CHỦ TỊCH**

**Củng Thị Mỷ**

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính năm 2021**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày /11/2020 của Chủ tịch UBND huyện Bắc Mê)*

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Xây dựng nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện; phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2021.

Đẩy mạnh CCHC hướng đến sự hài lòng của người dân, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính huyện Bắc Mê năm 2021. Triển khai thực hiện kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025.

### **2. Yêu cầu**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định.

Căn cứ kết quả thực hiện CCHC làm cơ sở đánh giá cán bộ, công chức; thực hiện thi đua, khen thưởng; quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

1.1. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện. Đồng thời, triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh, của huyện, trong đó, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành và phân công rõ trách nhiệm.

1.2. Xác định trách nhiệm người đứng đầu trong công tác cải cách hành chính gắn với trách nhiệm thực hiện công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026, trong đó, quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình.

1.3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã với nhân dân; thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo đúng quy định nhằm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền những vướng mắc, khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

1.4. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm phục vụ xác định chỉ số cải cách hành chính của huyện và cấp xã trên địa bàn huyện năm 2021, báo cáo tỉnh theo quy định.

1.5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ; tăng cường công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính gắn với kiểm tra công vụ, thực hiện phân cấp quản lý nhà nước tại các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm chấn chỉnh kịp thời việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ bảo đảm đủ nội dung, đúng thời gian quy định.

1.6. Gắn công tác cải cách hành chính với thực hiện quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền; bảo đảm công khai, minh bạch.

1.7. Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính, trọng tâm tuyên truyền các nội dung về công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026 và các văn bản quy phạm pháp luật mới.

1.8. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân có sáng kiến trong triển khai công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong các cơ quan, đơn vị.

1.9. Triển khai và tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ được UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao trong năm.

## **2. Cải cách thể chế**

2.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp (nếu có); đánh giá thực hiện các văn bản pháp luật do cấp có thẩm quyền ban hành tại địa phương.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các hoạt động theo đổi thi hành pháp luật phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

2.3. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên rà soát nhằm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản không phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

### **3.1. Cải cách thủ tục hành chính**

3.1.1. Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021, triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính.

3.1.2. Tập trung rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, nhằm giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính.

3.1.3. Công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được tỉnh công bố bằng nhiều hình thức theo quy định.

3.1.4. Phối hợp thực hiện cập nhật, rà soát, tích hợp, chuẩn hóa dữ liệu thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Cổng Dịch vụ công quốc gia đầy đủ, đảm bảo chất lượng, tiến độ theo yêu cầu.

### **3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

3.2.1. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Tổ chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phục vụ tổ chức và cá nhân theo quy định; ban hành các văn bản thực hiện, bố trí, sắp xếp nơi làm việc, nơi tiếp dân, cơ sở vật chất, trang thiết bị; thực hiện niêm yết công khai thủ tục hành chính, phí, lệ phí; hệ thống theo dõi tiếp nhận và trả kết quả...

3.2.2. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống dịch vụ công, thực hiện có hiệu quả việc giải quyết hồ sơ liên thông, hồ sơ trực tuyến, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích (nếu có), không để tình trạng giải quyết hồ sơ bị quá hạn, trả lại hồ sơ không có văn bản, gây bức xúc cho tổ chức, cá nhân. Phải thực hiện xin lỗi tổ chức, cá nhân khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

3.2.3. Thực hiện đúng quy trình đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3.2.4. Sắp xếp, bố trí, kiện toàn người làm việc; đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động có hiệu quả tại Bộ phận một cửa huyện và các xã, thị trấn.

3.2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình tiếp nhận, xử lý, giải quyết thủ tục hành chính, tạo bước đột phá mạnh mẽ trong cải cách thủ tục hành chính.

3.2.6. Đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan chuyên môn huyện và UBND cấp xã bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

**3.3.** Tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, cấp xã đúng quy định và xử lý hoặc kiến nghị xử lý 100% số phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

4.1. Tiếp tục thực hiện chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, của tỉnh về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.2. Tiếp tục rà soát, tổ chức thực hiện sắp xếp, sáp nhập các trường học trực thuộc theo Đề án sáp nhập giai đoạn 2018-2023.

4.3. Tiếp tục rà soát vị chức năng, nhiệm vụ các cơ quan chuyên môn huyện theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy

định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, để kịp thời điều chỉnh sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

4.4. Thực hiện tốt các quy định về quản lý, sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập được UBND tỉnh giao. Đồng thời rà soát, bố trí, sắp xếp cơ cấu số lượng lãnh đạo các cơ quan, đơn vị bảo đảm hợp lý, đúng quy định.

4.5. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc của UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị.

## **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

5.1. Thực hiện cơ cấu công chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt tại Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm viên chức thuộc UBND huyện và Quyết định số 3085/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm công chức của UBND huyện Bắc Mê.

Đẩy mạnh việc tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh.

5.2. Thực hiện quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền bảo đảm đúng trình tự, thủ tục.

5.3. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo đúng yêu cầu, sát với thực tế, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao. Xây dựng quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo định kỳ hàng quý làm cơ sở để đánh giá cuối năm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

5.4. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc của đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác cải cách hành chính, công chức trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

5.5. Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức; ban hành danh mục các vị trí công tác phải thực hiện định kỳ chuyển đổi và kế hoạch chuyển đổi và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng.

5.6. Rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách bảo đảm đúng cơ cấu, chức danh và số lượng theo quy định.

5.7. Thực hiện cập nhật kịp thời, thường xuyên phần mềm hệ thống thông tin quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu chia sẻ khai thác, cung cấp thông tin.

5.8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo bảo đảm đầy đủ nội dung, chất lượng, đúng thời gian quy định.

## **6. Cải cách tài chính công**

### **6.1. Tổ chức thực hiện công tác tài chính – ngân sách:**

Chủ động, tích cực trong việc thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2020 đúng tiến độ, đạt tỷ lệ cao.

Tổ chức thực hiện tốt các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách

Tiếp tục thực hiện khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ thực hiện khoán chi thường xuyên trên cơ sở vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức và thực hiện tốt cơ chế quản lý về tài chính của các cơ quan, đơn vị;

6.2. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công; thực hiện tốt quy định công khai, minh bạch, hiệu quả trong quản lý và sử dụng nguồn tài chính công; triển khai thực hiện nghiêm túc, triệt để các nội dung theo yêu cầu tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Thực hiện giảm chi trực tiếp ngân sách 10% cho đơn vị sự nghiệp so với năm 2015.

6.3. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị.

6.4. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, hỗ trợ thành lập mới doanh nghiệp, thu hút đầu tư; bảo đảm số doanh nghiệp thành lập mới, nguồn vốn thu hút đầu tư cao hơn năm 2020.

6.5. Thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách năm 2021 vượt kế hoạch tỉnh giao; thực hiện hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân huyện giao năm 2021.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

### **7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản đi đến và điều hành từ huyện đến cấp xã;

Đẩy mạnh việc thực hiện văn bản điện tử có chữ ký số được phát hành và văn bản điện tử có chữ ký số của cá nhân được phát hành.

Cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm tăng tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3,4 so với tỷ lệ hồ sơ giải quyết trong năm 2021.

Từng bước thực hiện đảm bảo an toàn thông tin mạng theo cấp độ quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông đối với hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và dùng riêng tại các đơn vị.

**7.2.** Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO đối với tất cả các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gắn với thủ tục hành chính. Thường xuyên thực hiện đúng việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 theo quy định.

*(Có Danh mục nhiệm vụ trọng tâm cải cách hành chính kèm theo)*

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước với công tác Cải cách hành chính. Quan tâm bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính.

2. Tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (nếu có).

3. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính; rà soát đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ những quy định, thủ tục hành chính không thật sự cần thiết, không phù hợp trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước.

4. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo theo Nghị định 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, để kịp thời điều chỉnh sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền khi có hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Kế hoạch của tỉnh và thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo sát thực, gắn với kết quả nhiệm vụ được giao. Tổ chức, triển khai đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

6. Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định về trao đổi văn bản điện tử; cung cấp, hướng dẫn đầy đủ, kịp thời việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định. Thường xuyên đánh giá, duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO trong cơ quan hành chính nhà nước.

7. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC, xây dựng chuyên mục, chuyên trang đưa tin về công tác CCHC, trọng tâm tuyên truyền về công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

8. Có cơ chế khuyến khích tập thể, cá nhân có sáng kiến, hiến kế trong CCHC, xem xét, ưu tiên, công nhận các sáng kiến, cách làm mới, lần đầu tiên được áp dụng hoặc áp dụng thử đem lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai CCHC của huyện.

9. Định kỳ, thường xuyên đánh giá tiến độ; kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch CCHC; kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt đối với việc giải quyết TTHC phục vụ tổ chức, cá nhân. Triển khai, thực hiện áp dụng Chỉ số đánh giá CCHC đối với các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn công khai, khách quan để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh, khắc phục.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, bám sát nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này bảo đảm rõ thời gian, nhiệm vụ, trách nhiệm từng cá nhân, tập thể; bố trí đủ kinh phí thực hiện kế hoạch Cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, thực hiện các nhiệm vụ được giao và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch này theo quy định. Báo cáo kết quả thực hiện công tác Cải cách hành chính định kỳ theo quy định.

##### **2. Phòng Nội vụ**

Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp trình UBND huyện báo cáo UBND tỉnh, Ban tổ chức - Nội vụ tỉnh theo quy định.

Tham mưu UBND huyện các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với công tác Cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm 2021.

##### **3. Phòng Tư pháp**

Xây dựng các kế hoạch về kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản QPPL; phổ biến giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật trình UBND huyện ban hành theo thẩm quyền.

##### **4. Văn phòng HĐND-UBND huyện**

Tham mưu UBND huyện các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị ban hành và tổ chức thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định.

Phối hợp với phòng Văn hóa và Thông tin đôn đốc các cơ quan, đơn vị cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của huyện. Đồng thời, thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo quy định, không thực hiện tại cơ quan.

Tham mưu giúp UBND huyện các giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa của huyện và cấp xã. Bảo đảm việc công khai đầy



đủ, đúng quy định thủ tục hành chính và Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận một cửa.

Tham mưu xây dựng Kế hoạch và trình tự, thủ tục tổ chức tiếp xúc đối thoại giữa người đứng đầu cơ quan huyện với nhân dân theo quy định.

Hướng dẫn, thực hiện việc tổ chức thực hiện việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết.

## **5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Tham mưu UBND huyện triển khai nhiệm vụ cải cách tài chính công; tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện Cải cách hành chính theo quy định.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện cơ chế khoán kinh phí hành chính và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tham mưu cơ chế, giải pháp để các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo tự chủ hoạt động.

Kịp thời tham mưu UBND huyện kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

## **6. Phòng Văn hóa và Thông tin**

Tham mưu đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, đặc biệt số hóa các văn bản điện tử do các cơ quan nhà nước phát hành. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử của huyện và cấp xã.

Tham mưu UBND huyện triển khai nhiệm vụ hiện đại hóa hành chính; thực hiện Chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị UBND cấp xã thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT của huyện.

Tham mưu giúp UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông tăng cường việc tuyên truyền về cải cách hành chính gắn với tuyên truyền công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

## **7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

Chủ trì triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đánh giá, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã.

Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện các quy trình đề nghị công nhận sáng kiến thuộc lĩnh vực Cải cách hành chính.

**8. Trung tâm Văn hóa, thông tin & Du lịch:** Tăng cường công tác tuyên truyền, tiếp tục xây dựng chuyên trang, chuyên mục, bài, bản tin về cải cách hành

chính. Phối hợp với Tổ biên tập Trang thông tin điện tử huyện, Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải bài viết về hoạt động cải cách hành chính của huyện.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của UBND huyện Bắc Mê. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã phản ánh về UBND huyện (*qua phòng Nội vụ tổng hợp*) để kịp thời phối hợp giải quyết./.